TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY,
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 05-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư.
Bà Trần Thị Út

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Luận– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 20/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 10/9/1983 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp CD, xã MPT, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án: 05 lần. Ngày 21/9/2007, Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/11/2007; Ngày 23/5/2008, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 06/01/2009; Ngày 08/02/2010, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/4/2011; Ngày 25/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 12/11/2015; Ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong

hình phạt vào ngày 03/4/2018; tiền sự: không; tạm giữ: không; tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp H T, xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp CD, xã MPT, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Tiến P, sinh năm 1991. Địa chỉ: 63/6, khu phố 2, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp H T, xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

2/ Bà Võ Kim Thoa, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp H T, xã HĐ, huyện CL, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn N có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Lúc 14 giờ ngày 26/12/2019, Nguyễn Tiến P điều khiển xe mô tô biển số 65F9 – 4508 chở bị cáo Nguyễn Văn N trộm cắp 01 trái mít loại mít thái siêu sớm của ông Lê Văn H thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 trái mít loại mít thái siêu sớm có trọng lượng 12kg; 01 xe mô tô biển số 65F9 – 4508 ; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Nga ; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn N ; 01 điện thoại di động màu đen xanh, phía sau có chữ Realme đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả cho bị hại ông Lê Văn H 01 trái mít loại mít thái siêu sớm có trọng lượng 12kg ; Trả cho bà Lê Thị Đ 01 điện thoại di động màu đen xanh, phía sau có chữ Realme; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn N.

Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 03/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy, xác định: 01 trái mít loại mít thái siêu sớm có trọng lượng 12kg trị giá 228.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Văn H đã nhận lại 01 trái mít bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng truy tố.

Tại cáo trạng số 47/CT- VKSHCL ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Trộm cắp tài sản", đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng diểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét; Về xử lý vật chứng: tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 65F9-4508 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị Nga để Cơ quan điều tra xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 26/12/2019 đã lấy trộm tài sản của ông Lê Văn H 01 trái mít loại mít thái siêu sớm trọng lượng 12kg thì bị người dân truy hô bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chỉ có 228.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vì lòng tham lam bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này không chỉ gây thiệt hại về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, gây hoang mang cho người dân sinh sống tại địa phương, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Xét thấy, 01 trái mít loại mít thái siêu sớm trọng lượng 12kg quá trình điều tra xác định của bị hại ông Lê Văn H nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy đã giao trả tài sản cho ông Hoàng là có căn cứ;

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động màu đen xanh, phía sau có chữ Realme là của bà Lê Thị Đ (Mẹ của bị cáo) cho bị cáo mượn sử dụng, bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy đã giao trả tài sản cho bà Đối là có căn cứ;

[6.3] Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn N, xét thấy đây là giấy tờ nhân nhân của bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy đã giao trả lại cho bị cáo là có căn cứ;

[6.4] Đối với 01 xe mô tô biển số 65F9-4508 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị Nga, quá trình điều tra anh Bồ Công Phúc trình bày xe này anh mua lại của chị Nga, anh Phúc cho bị cáo Nhanh mượn làm phương tiện đi lại. Anh Phúc không biết bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, đáng lý cần giao trả lại tài sản cho anh Phúc nhưng kết quả xác minh xác định từ năm 2014 đến nay chị Nga đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, nên đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục tạm giữ và thông báo tìm chủ sở hữu xử lý theo luật định.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Đối với Nguyễn Tiến P cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo, nhưng trị giá tài sản chiếm đoạt chỉ 228.000đ nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[10] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy
- CAND huyện Cai Lậy.
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan